TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **70/**2024/HS-ST
Ngày: 24-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: **Ông Lê Văn Trung**
- Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Phạm Văn Giới**
Ông Thạch Ni

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Đào Thị Quỳnh Nga –** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Đức Mạnh**, Kiểm sát viên.

Ngày 24/7/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 69/2024/HSST ngày 25/6/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2024/QĐXXST-HS ngày 10/7/2024 đối với bị cáo:

Lương Văn Đ, sinh năm 1987; tại tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hóa: 08/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn N, sinh năm 1958 và con bà Trịnh Thị O, sinh năm 1963; bị cáo có vợ là Đào Thị H, sinh năm 1993 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2012 và nhỏ nhất sinh năm 2019; Nơi cư trú: Khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 160/2006/HSST ngày 22/11/2006 của Tòa án nhân dân huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương (nay là thành phố Thuận An) xử phạt Lương Văn Đ 08 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản". Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 90/2007/HSPT ngày 11/01/2007 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giữ nguyên bản án sơ thẩm, tuyên phạt Lương Văn Đ 08 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản". Bị cáo đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích.

Ngày 10/4/2024, Công an huyện Đồng Phú ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 29/QĐ – XPHC đối với Lương Văn Đ số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/01/2024 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an

huyện Đồng Phú, có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị Đào Thị H, sinh năm 1993

Địa chỉ: khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Anh Võ Văn H, sinh năm 1995

Địa chỉ: khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 20/01/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Lương Văn Đ đi bộ đến khu vực thuộc ấp Chợ, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú gặp V (không rõ nhân thân) mua 200.000 đồng ma túy, sau đó Đ cất giấu trong túi quần đang mặc rồi đi về nhà. Đến khoảng 00 giờ ngày 21/01/2024, Đ lấy điện thoại nhắn tin cho Võ Văn H rủ Hoàng sang nhà Đ cùng sử dụng ma túy thì Hoàng đồng ý. Đến khoảng 1 giờ cùng ngày, Hoàng đi bộ sang nhà Đ để sử dụng ma túy, đến nơi Hoàng thấy Đ đã chuẩn bị 01 ống thủy tinh cùng 01 đoạn ống nhựa bên trong chứa ma túy để trên bàn, nhưng do Hoàng đang mệt nên cả hai không sử dụng ma túy nữa mà ngồi nói chuyện, khi cả hai đang nói chuyện thì lực lượng Công an thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú tiến hành kiểm tra hành chính, lúc này Đ vứt ống thủy tinh ra nơi khác, còn đoạn ống nhựa bên trong chứa ma túy Đ vứt xuống vị trí Đ đang ngồi thì bị phát hiện. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, đồng thời đưa Đông, Hoàng về trụ sở làm việc. Quá trình điều tra, Lương Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Căn cứ kết luận giám định số 140/KL - KTHS ngày 26/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Tinh thể màu trắng (ký hiệu M) có trong 01 ống nhựa được niêm phong gửi giám định là Ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,1585 gam.

Tại Bản cáo trạng số 71/CT-VKS ngày 25/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân (Viện KSND) huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Lương Văn Đồng phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện KSND huyện Đồng Phú giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn Đ phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lương Văn Đ mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù;

Các vấn đề khác đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định theo quy định pháp luật.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình

Phước trình bày lời luận tội đối với bị cáo và kết luận đối với vụ án, bị cáo Lương Văn Đ không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đồng Phú, Điều tra viên, Viện KSND huyện Đồng Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng số 71/CT-VKS ngày 25/6/2024, của Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp vật chứng vụ án, cùng các tài liệu, chứng cứ được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 21/01/2024, Lương Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,1585 gam Ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang tại khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Hành vi của bị cáo Lương Văn Đ đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi mà bị cáo Lương Văn Đ đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước trong việc cất giữ, bảo quản và tàng trữ các chất ma túy, khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự tại địa phương, ảnh hưởng đến lối sống lành mạnh của cộng đồng dân cư.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Lương Văn Đ có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được "ma túy" là chất mà Nhà nước cấm sử dụng, tàng trữ, vận chuyển, mua bán dưới bất kỳ hình thức nào; việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, gây hủy hoại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần, đạo đức, lối sống của con người, là một trong những tác nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác, là hành vi bị pháp luật nghiêm trị nhưng bị cáo vẫn tàng trữ với mục đích để sử dụng, thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Bị cáo là người có nhân thân xấu, bị kết án và có thời gian dài chấp hành án nhưng không lấy đó làm gương tu dưỡng đạo đức, lối sống, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật mà tiếp tục phạm tội. Xét thấy, cần xử bị cáo Lương Văn Đ mức án nghiêm, tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lương Văn Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn Đ đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Lương Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Xét đề nghị của đại diện Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt như trên là phù hợp, được chấp nhận.

Do bị cáo Lương Văn Đ đang bị tạm giam, không có thu nhập ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng và các vấn đề khác có liên quan:

Đối với 01 bì thư bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, đã được hàn kín, có chữ ký của Trần Quang Tân; 01 bì thư bên trong chứa mẫu tóc của Lương Văn Đ, đã được hàn kín, có chữ ký của Trần Quang Tân; ống thủy tinh dài 11cm, một đầu bị sứt mẻ là tang vật của vụ án và đồ vật không có giá trị sử dụng nên áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung A54 là tài sản của chị Đào Thị H, chị H không biết bị cáo sử dụng điện thoại để liên hệ rủ Võ Văn H sử dụng ma túy, cần áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho chị Đào Thị H.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen của Võ Văn H là tài sản hợp pháp của anh Võ Văn H, không liên quan đến việc phạm tội cần áp dụng điểm a, điểm c khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với Việt là người bán ma túy cho Đông, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Đào Thị H, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Đ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lương Văn Đ, Công an huyện Đồng Phú đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Võ Văn H, Công an thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú đã lập hồ sơ xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quá trình điều tra xác định Lương Văn Đ đã tự ý nửa chừng chấm dứt việc sử dụng ma túy với Hoàng, hành vi không cấu thành tội phạm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Lương Văn Đ phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lương Văn Đ phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lương Văn Đ 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/01/2024.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lương Văn Đ.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, đã được hàn kín, có chữ ký của Trần Quang Tân; 01 bì thư bên trong chứa mẫu tóc của Lương Văn Đ, đã được hàn kín, có chữ ký của Trần Quang Tân; ống thủy tinh dài 11cm, một đầu bị sứt mẻ.

- Tuyên trả lại cho chị Đào Thị H 01 điện thoại di động hiệu Samsung A54; trả lại cho anh Võ Văn H 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen.

3. Án phí: Bị cáo Lương Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

4. Bị cáo Lương Văn Đ, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Đàog Thị Huế được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Võ Văn H được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước (01);
- VKSND tỉnh Bình Phước (01)
- VKSND huyện Đồng Phú (01);
- Chi cục THADS huyện Đồng Phú (01);
- PV06 - CA tỉnh Bình Phước (01);
- Công an huyện (gồm: Nhà tạm giữ, Đội hồ sơ nghiệp vụ, Đội điều tra CA huyện) (03);
- TT lý lịch tư pháp - Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng (01);
- Lưu (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Trung